

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ
tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh từ bậc 3 đến bậc 5 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho người lớn);

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ giáo dục và Đào tạo về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng trường Trường ĐHSP Nghệ thuật TW về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường ĐHSP Nghệ thuật TW và Nghị quyết số 08/NQ-ĐHSPNTTW-HĐT ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ các Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy hiện hành của Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương;

Theo đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy định đã ban hành trước đây về chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW; Thời gian áp dụng bắt đầu từ năm học 2023-2024.

Điều 3: Phòng Đào tạo, Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ, các đơn vị, sinh viên Trường ĐHSP Nghệ thuật TW có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- PHTPT;
- P.QLCL&TTPC;
- TTTH&NN;
- Các khoa quản lý sinh viên;
- P.KHTC&QTTB
- P.QLHVSU;
- Website (thông báo);
- Lưu: VT, ĐT, (16).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**

(Đã ký)

PGS.TS Lê Vinh Hưng

QUY ĐỊNH

Chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ trình độ đại học tại trường ĐHSP Nghệ thuật TW

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-ĐHSPNTTW
ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHSP Nghệ thuật TW)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ đối với sinh viên đại học chính quy, bao gồm: quy định về tổ chức học, kiểm tra, thi, miễn học, miễn thi, quy đổi điểm, xét công nhận chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ của các ngành đào tạo do Trường ĐHSP Nghệ thuật TW (sau đây gọi tắt là Trường) cấp bằng.

2. Chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ được áp dụng khi xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho sinh viên.

Điều 2. Chuẩn đầu ra tin học

Sinh viên đại học hệ chính quy được công nhận đạt chuẩn đầu ra tin học của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW khi đạt một trong 4 điều kiện sau đây:

1. Có chứng chỉ tin học quốc tế IC3 (*Internet and Computing Core Certification*);

2. Có chứng chỉ tin học quốc tế ICDL (*International Computer Driving Licence*);

3. Có chứng chỉ tin học quốc tế MOS (*Microsoft Office Specialist*);

4. Có chứng chỉ và chứng nhận trong nước:

a) Chứng chỉ tin học “Ứng dụng Công nghệ Thông tin Cơ bản” quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin Truyền thông về việc Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin do đơn vị có thẩm quyền tổ chức thi và cấp;

b) Đạt trình độ năng lực tin học qui định trong kỳ thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ do Trường tổ chức.

c) Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 3. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

1. Tiếng Anh được sử dụng để xác định chuẩn đầu ra ngoại ngữ của các ngành đào tạo do Trường cấp bằng.

2. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Trường ĐHSP Nghệ thuật TW áp dụng trình độ bậc 3/6 bắt đầu từ năm học 2023 - 2024.

3. Sinh viên được xét công nhận đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (*Phụ lục II*) với kết quả hoặc trình độ tương đương hoặc cao hơn so với chuẩn đầu ra, do các tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp, còn thời hạn sử dụng;

b) Có chứng chỉ chứng nhận tiếng Anh tương đương trình độ bậc 3 được cấp bởi các cơ sở đào tạo trong nước do Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và còn thời hạn sử dụng;

c) Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ qui định trong kỳ thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ do Trường tổ chức;

d) Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

II. ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ, TỔ CHỨC HỌC, MIỄN HỌC, MIỄN THI, QUI ĐỔI ĐIỂM HỌC PHẦN, THI VÀ XÉT CÔNG NHẬN CHUẨN ĐẦU RA TIN HỌC, NGOẠI NGỮ

Điều 4. Đánh giá trình độ ngoại ngữ, tổ chức học

1. Đánh giá trình độ ngoại ngữ

a. Đầu khóa học, Trường tổ chức đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên để phân loại, làm căn cứ xếp lớp học phù hợp.

b. Trình độ ngoại ngữ của sinh viên được đánh giá căn cứ vào trình độ ngoại ngữ đầu vào, gồm: Điểm thi tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia môn tiếng Anh (nếu có) hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế do các tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp còn giá trị sử dụng (nếu có), hoặc căn cứ vào Kết quả bài thi kiểm tra ngoại ngữ đầu vào do Trường tổ chức.

c. Khi làm thủ tục nhập học, sinh viên nộp kèm bản sao có chứng thực trình độ ngoại ngữ đầu vào.

2. Tổ chức học

a. Căn cứ vào kết quả đánh giá trình độ ngoại ngữ của sinh viên, Phòng Đào tạo xếp lớp học phần tiếng Anh theo các nhóm sau:

- Nhóm 1: Sinh viên đạt điểm thi tiếng Anh THPT từ 8 đến 10 được xếp vào lớp tiếng Anh 1, có dạy bổ trợ kiến thức tiếng Anh nâng cao;

- Nhóm 2: Sinh viên đạt điểm thi tiếng Anh THPT từ 5 đến 7,9 được xếp vào lớp tiếng Anh 1, không dạy bổ trợ kiến thức nâng cao;

- Nhóm 3: Sinh viên đạt điểm thi tiếng Anh THPT dưới 5,0 được xếp vào lớp tiếng Anh 1, có dạy bổ trợ kiến thức cơ bản để sau khi học xong học phần sinh viên có đủ điều kiện học tiếp học phần tiếng Anh 2.

b. Hoàn thành kiểm tra, xếp lớp theo trình độ trước khi học phần tiếng Anh 1 bắt đầu, theo Kế hoạch năm học của Nhà trường.

Điều 5. Miễn học, miễn thi, quy đổi điểm học phần tin học, ngoại ngữ

1. Điều kiện xét miễn học, miễn thi, quy đổi điểm học phần

a) Sinh viên được xét miễn học, miễn thi học phần Tin học cơ bản, được quy đổi điểm học phần trong chương trình đào tạo của Trường; miễn kiểm tra chuẩn đầu ra tin học khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a1. Có chứng chỉ Tin học quốc tế (*theo Điều 2*) còn giá trị sử dụng.

a2. Có bằng cử nhân đại học, cao đẳng, trung cấp ngành công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

a3. Đã tốt nghiệp đại học, có điểm tổng kết học phần Tin học cơ bản với lượng thời gian và nội dung đào tạo tương đương với chương trình đào tạo của Trường.

b) Sinh viên được xét miễn học, miễn thi và được quy đổi điểm các học phần Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2 trong chương trình đào tạo của Trường khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

b1. Có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (*Phụ lục II*) do các tổ chức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép cấp còn giá trị sử dụng;

b2. Có bằng cử nhân đại học hoặc cao đẳng ngoại ngữ chuyên ngành tiếng Anh trong và ngoài nước;

b3. Tốt nghiệp đại học, sau đại học đối với chương trình học bằng tiếng Anh;

b4. Đã tốt nghiệp đại học, có điểm tổng kết học phần tiếng Anh với lượng thời gian và nội dung đào tạo tương đương với chương trình đào tạo tiếng Anh của Trường.

c) Quy đổi điểm học phần được quy định tại (*Phụ lục II và Phụ lục III*).

2. Quy trình xét miễn học, miễn thi, quy đổi điểm học phần

a) Sinh viên thỏa mãn các điều kiện về miễn học, miễn thi, quy đổi điểm học phần được thực hiện theo các bước sau:

- Bước 1: Trước hai tuần bắt đầu mỗi học kỳ theo thông báo của Phòng Đào tạo, sinh viên nộp Đơn xin miễn học, miễn thi (*mẫu 1, Phụ lục IV*) và quy đổi điểm kèm theo bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ quy định tại Khoản 1 của điều này; xuất trình bản gốc để đối chiếu cho Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ.

- Bước 2: Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ đối chiếu, xác nhận và chuyển kết quả cho Phòng Đào tạo.

- Bước 3: Phòng Đào tạo kiểm tra, xác nhận điều kiện công nhận việc miễn học, miễn thi và quy đổi điểm học phần cho sinh viên đủ điều kiện trước thời gian kết thúc tuần thứ nhất của mỗi học kỳ.

b) Những sinh viên được miễn học, miễn thi và quy đổi điểm học phần phải hoàn thành nghĩa vụ học phí đầy đủ như các sinh viên không được miễn.

c) Sinh viên chỉ được miễn học, miễn thi và quy đổi điểm học phần sau khi nộp lệ phí xác nhận quy đổi điểm theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ

1. Hằng năm Nhà trường tổ chức thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ dành cho tất cả các sinh viên đã hoàn thành học phần Tin học cơ bản, Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2 của Trường, có nhu cầu thi chuẩn đầu ra (*Đơn đăng ký theo mẫu 2, Phụ lục IV*).

2. Việc tổ chức thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ được tổ chức 02 lần/năm học hoặc khi sinh viên có nhu cầu.

3. Nhà trường thành lập Hội đồng thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ cho sinh viên và ra Quyết định công nhận kết quả.

4. Nhà trường giao Phòng Đào tạo, Phòng Quản lý Chất lượng và Thanh tra - Pháp chế phối hợp Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ xây dựng kế hoạch tổ chức thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ phù hợp với kế hoạch đào tạo chung.

5. Ngân hàng đề thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ được xây dựng đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về trình độ đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Trước khi thi chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ, sinh viên có thể tự nguyện đăng ký học bồi dưỡng theo kế hoạch của Nhà trường.

Điều 7: Nội dung và cách tính điểm thi đánh giá năng lực tin học, ngoại ngữ

1. Nội dung và cách tính điểm thi đánh giá năng lực tin học

a) Nội dung đánh giá năng lực tin học gồm:

- Mô đun kỹ năng 01 (Mã IU01): Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản.
- Mô đun kỹ năng 02 (Mã IU02): Sử dụng máy tính cơ bản.
- Mô đun kỹ năng 03 (Mã IU03): Xử lý văn bản cơ bản.
- Mô đun kỹ năng 04 (Mã IU04): Sử dụng bảng tính cơ bản.
- Mô đun kỹ năng 05 (Mã IU05): Sử dụng trình chiếu cơ bản.
- Mô đun kỹ năng 06 (Mã IU06): Sử dụng Internet cơ bản.

b) Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ thiết kế đề và hình thức kiểm tra đảm bảo đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Cấu trúc bài thi: Phần trắc nghiệm lý thuyết bao gồm các câu hỏi thuộc 06 mô đun trên; Phần thực hành gồm 2 trong 3 bài thực hành Microsoft Word, bài thực hành Microsoft Excel, bài thực hành Microsoft PowerPoint.

c) Cách tính điểm thi đánh giá năng lực

- Mỗi phần thi Lý thuyết và thực hành được đánh giá theo thang điểm 10.
- Yêu cầu đối với mức Đạt: Có kết quả thi của mỗi phần thi từ 5.0 điểm trở lên (Nếu một trong hai phần thi bị điểm dưới 5.0 sẽ không đạt yêu cầu).

2. Nội dung và cách tính điểm thi đánh giá năng lực ngoại ngữ

a) Mỗi kỹ năng thi: nghe, đọc, viết, nói được đánh giá theo thang điểm từ 0 đến 25.

b) Điểm của bài thi được cộng từ điểm của mỗi kỹ năng thi, tối đa là 100 điểm, sau đó quy về thang điểm 10, làm tròn đến 0,5 điểm.

c) Yêu cầu đối với mức Đạt: Có kết quả thi của cả bốn kỹ năng thi, tổng điểm của cả 4 kỹ năng đạt từ 6,5 điểm trở lên.

d) Nếu một trong bốn kỹ năng bị điểm dưới 2,5 (theo thang điểm 25) sẽ không đạt yêu cầu.

Điều 8. Lệ phí thi chuẩn đầu ra

Sinh viên thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ phải nộp lệ phí theo quy định hiện hành của Nhà trường.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Phòng Đào tạo, Phòng Quản lý Chất lượng và Thanh tra - Pháp chế phối hợp với các đơn vị có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy thực hiện Quy định này.

Phòng Quản lý Học viên Sinh viên, Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ, các Khoa phổ biến Quy định này đến sinh viên.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản trước đây về chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vướng mắc, phát sinh, cần điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế, các đơn vị, cá nhân phản ánh với Phòng Đào tạo, Trung tâm Tin học Ngoại ngữ để báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

SO SÁNH TƯƠNG ĐƯƠNG VÀ MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI KHI XÉT MIỄN HỌC, MIỄN THI HỌC PHẦN TIN HỌC CƠ BẢN

STT	Điểm IC3 (i)	Điểm ICDL(ii)	Điểm MOS(iii)	Điểm học phần
1	1990 - 2329	1350 - 1445	1400 - 1599	8/10
2	2330 - 2669	1446 - 1620	1600 - 1799	9/10
3	2670 - 3000	1621 - 1800	1800 - 2000	10/10

Trong đó: (i) Tổng điểm ở cột điểm IC3 là tổng điểm của 3 mô-đun IC3; (ii) Tổng điểm ở cột điểm ICDL là tổng điểm của 5 mô - đun; (iii) Tổng điểm ở cột điểm MOS là tổng điểm của 2 trong 3 mô-đun.

Phụ lục II
SO SÁNH TƯƠNG ĐƯƠNG VÀ MỨC ĐIỂM QUY ĐỔI KHI XÉT MIỄN HỌC, MIỄN THI HỌC PHẦN
TIẾNG ANH 1, TIẾNG ANH 2

Khung NLNN Việt Nam (i)	Khung tham chiếu CEFR (ii)	Chứng chỉ ngoại ngữ Quốc tế							Điểm quy đổi	
		IELTS	TOEIC L&R	TOEIC S&W	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL iBT	APTIS	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 2
3	B1	5.0	450	240	450	450	45	150	8,5/10	8,5/10
4 - 6	B2 - C2	5.5 - 9.0	600 - 990	310 - 400	500 - 677	173 - 300	61 - 120	151 - 200	9/10	9/10

Ghi chú:

(i)-Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; (ii) - Khung tham chiếu ngoại ngữ chung Châu Âu.

Phụ lục III

QUY ĐỔI CHUẨN TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH VỚI CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ

Khung NLNN Việt Nam	Khung tham chiếu CEFR	IELTS	TOEIC L&R	TOEIC S&W	TOEFL ITP	TOEFL CBT	TOEFL iBT	APTIS	Cambridge Tests
6	C2	7.5+	910+	390+	600+	250+	100 +	178-200	45 - 59 CPE 80 - 100 CAE
5	C1	6.0 - 7.0	850	380+	540 - 577	213 - 236	80 - 95	178+	60 - 79 CAE 80 - 100 FCE
4	B2	5.5	600	310	500	173	61	151-177	60 - 79 FCE 90 - 100 PET
3	B1	4.5 - 5.0	450	240	450	133	45	97-150	45 - 59 FCE 70 - 89 PET 90 - 100 KET
2	A2	3.5	400	160	340	96	31	56-96	45 - 64 PET 70 - 89 KET
ĐẠT	ĐẠT	Điểm cao nhất 9	Điểm cao nhất 990	Điểm cao nhất 400	Điểm cao nhất 677	Điểm cao nhất 300	Điểm cao nhất 120	Điểm cao nhất 200	ĐẠT

Ghi chú:

- Các điểm số trong các bậc 1, 2 và 3 là điểm tối thiểu cần đạt được.

- Bảng được xây dựng trên cơ sở: Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 2/12/2008 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 3762/BGDĐT-GDDH ngày 5/6/2013 của Bộ GD&ĐT về việc công nhận chứng chỉ TOEFL ITP khi xem xét năng lực ngoại ngữ; Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/1/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam”.

- Bảng trên có cập nhật Thang tương đương về các bài thi tiếng Anh của Đại học Cambridge (2015) và thông tin trong sổ tay thí sinh dự thi TOEIC của ETS Global (2015, 2012)

Phụ lục IV

Mẫu 1:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN HỌC, MIỄN THI VÀ QUI ĐỔI ĐIỂM
HỌC PHẦN TIN HỌC CƠ BẢN/TIẾNG ANH 1/TIẾNG ANH 2

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;
Phòng Đào tạo;
Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ.

Tôi tên:..... Sinh ngày:.....
Lớp:..... Khoa:.....
Ngành học:..... Khóa học:.....
Mã sinh viên:..... Điện thoại:.....
Địa chỉ:.....

Căn cứ quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; căn cứ quy định miễn học đối với học phần Tin học chuyên ngành/Tiếng Anh 1/Tiếng Anh 2 của Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, em làm đơn này đề nghị xin miễn học và chuyển điểm học phần:

Hồ sơ gửi kèm:

1. Bằng tốt nghiệp Đại học

Ngành:.....

Trường:..... Năm cấp:..... Nơi cấp:.....

2. Chứng chỉ

Tên chứng chỉ:..... Năm cấp:..... Nơi cấp:.....

Kết quả (theo bảng điểm của văn bằng/ chứng chỉ).....

Em xin cam kết thực hiện đúng các quy định của Trường về việc miễn học và chuyển đổi điểm học phần.

Xin trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI NHẬN ĐƠN

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ và tên)

Mẫu 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC VÀ THI CHUẨN ĐẦU RA

**Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;
Phòng Đào tạo;
Trung tâm Tin học và Ngoại ngữ.**

Em tên là:

Ngày sinh:

Mã số SV:

Lớp:

Khóa:

Hệ đào tạo:

Điện thoại liên hệ:

Em viết đơn này xin đăng ký thi/ôn thi chuẩn đầu ra:

Tin học		Ngoại ngữ (tiếng Anh)	
Đăng ký thi	Đăng ký ôn thi	Đăng ký thi	Đăng ký ôn thi

(Ghi chú: SV đánh dấu X vào ô đăng ký tương ứng)

Em xin cam đoan thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ quy định của Nhà trường và Trung tâm về thi/ôn thi chuẩn đầu ra.

Kính đề nghị Nhà trường và Trung tâm quan tâm xem xét. Em xin chân thành cảm ơn!

NGƯỜI NHẬN ĐƠN

Hà Nội, ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)